TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 405/2019/HS-PT
Ngày: 24/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Uyên Thy.

Các Thẩm phán:

1. Ông Vũ Văn Lệ.
2. Ông Trần Minh Châu.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lý Lê Trọng Nghĩa - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 294/TLPT-HS ngày 30/7/2019, đối với bị cáo Phạm Thị M, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 70/2019/HSST ngày 25/6/2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị M**; sinh năm: 1982 tại Tp. Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú: không đăng ký; nơi ở trước khi bị bắt: ấp M, xã P, huyện C, Thành phố H; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 01/12; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Phạm Văn U (sinh năm 1947) và bà Lê Thị T (sinh năm 1948); có chồng Nguyễn Cao T và 05 con: lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2019; nhân thân: Bản án số 161/HSST ngày 16/7/1999 Tòa án nhân dân Quận 10, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 03 tháng 22 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân"; Bản án số 82/2014/HSST ngày 22/4/2014, Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2016; tiền án: không; tiền sự: không; bị bắt, tạm giam: ngày 27/12/2018 (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có ông Phạm Thành Đ là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 09 giờ ngày 27/12/2018, tại trước cổng Bệnh viện T đường C, Phường B, quận Tân Bình, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Tân Bình phát hiện bắt quả tang Phạm Thị M đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Thành Đ. Thu giữ trong túi áo khoác bên trái phía trước Phạm Thị M đang mặc có 07 gói nylon chứa chất bột màu trắng, bên trong túi quần phía trước bên trái của Phạm Thị M đang mặc có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng và 01 đoạn ống nhựa màu xanh hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng, thu giữ của Phạm Thành Đ số tiền mua ma túy là 200.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 285/KLGĐ-H ngày 04/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh: chất bột màu trắng trong 07 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,8560 gam, loại Heroine; chất bột màu trắng trong 01 gói nylon là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2796 gam, loại Heroine và chất bột màu trắng trong 01 đoạn ống nhựa màu xanh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0615 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra, Phạm Thị M khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 26/12/2018, Phạm Thị M chạy xe một mình đến khu vực đường N, quận N gặp D (không xác định lai lịch) mua 2.000.000 đồng ma túy Heroine về bán cho con nghiện. Sau đó, Phạm Thị M về nhà cha mẹ tại huyện C, Thành phố H phân ma túy ra 08 gói nylon và 01 đoạn ống nhựa màu xanh, cất giấu trong người. Đến khoảng 06 giờ sáng ngày 27/12/2018, mai đi xe buýt đến công viên R tìm con nghiện để bán Heroine. Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Phạm Thành Đ gọi cho Phạm Thị M, hẹn mua ma túy ở trước cổng Bệnh viện T. Đến 09 giờ, Phạm Thị M chạy xe gắn máy đến trước cổng số 2 Bệnh viện T bán cho Phạm Thành Đ 01 đoạn ống nhựa màu xanh chứa Herione thì bị Công an quận Tân Bình kiểm tra bắt quả tang như nêu trên.

Tại Bản án Hình sự sơ thẩm số 70/2019/HSST ngày 25/6/2019 của Tòa án nhân dân quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 106, Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo: Phạm Thị M 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 27/12/2018.

Ngoài ra, Bản án Hình sự sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/7/2019, bị cáo Phạm Thị M có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Phạm Thị M trình bày: Bị cáo bị cáo vừa sinh con nhỏ sau khi xét xử sơ thẩm. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và chăm lo cho các con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của bị cáo Phạm Thị M tại phiên tòa phúc thẩm, nhận thấy bản án sơ thẩm đã tuyên là đúng người, đúng tội và mức án phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không bổ sung được tình tiết giảm nhẹ mới, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị M, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Tân Bình.

Bị cáo Phạm Thị M không có ý kiến tranh luận và không trình bày lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định là hợp lệ nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án cấp phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Thị M tại phiên tòa cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định: Khoảng 09 giờ ngày 27/12/2018, tại trước cổng Bệnh viện T đường C, phường B, quận Tân Bình, Đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Tân Bình phát hiện bắt quả tang Phạm Thị M đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Thành Đ. Thu giữ trong túi áo khoác bên trái phía trước Phạm Thị M đang mặc có 07 gói nylon chứa chất bột màu trắng, bên trong túi quần phía trước bên trái của Phạm Thị M đang mặc có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng và 01 đoạn ống nhựa màu xanh hàn kín hai đầu chứa chất bột màu trắng.

Tại Kết luận giám định số 285/KLGĐ-H ngày 04/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 1,1971 gam ma túy ở thể rắn, loại Heroine. Như vậy, hành vi của bị cáo Phạm Thị M đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thuộc trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tòa án nhân dân quận Tân Bình xử phạt bị cáo Phạm Thị M theo tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo Phạm Thị M xin giảm nhẹ hình phạt và trình bày bị cáo mới sinh con nhỏ và không cung cấp thêm được tài liệu chứng cứ nào mới so với phiên tòa xét xử sơ thẩm. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu và khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết bị cáo khi phạm tội là phụ nữ mang thai, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để áp dụng điểm n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị M và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Bị cáo Phạm Thị M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị M và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; các điểm n, s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị M 05 (năm) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2018.

Bị cáo Phạm Thị M phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Uyên Thy

Nơi nhận:
- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (2)
- VKSND TP.HCM; (2)
- P.PC53 - CA TP.HCM; (1)
- TAND quận Tân Bình; (1)
- VKSND quận Tân Bình; (1)
- Chi cục THADS quận Tân Bình; (1)
- Công an quận Tân Bình; (1)
- Bị cáo; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). (6)